TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH V**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:34/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 18/10/2019
V/v:"*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L – TỈNH V

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

1. Ông Khương Trung Thành

2. Ông Nguyễn Văn Sâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Khánh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên toà: Bà Diệp Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 107/2019/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2019 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 26 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Qu, sinh năm 1987 (có mặt)

Nơi ĐKHKTT: Thôn Đ, xã X, huyện L, tỉnh V.

Hiện đang ở: Thôn X, xã T, huyện L, tỉnh V.

Bị đơn: Anh Vũ Đình V, sinh năm 1986 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã X, huyện L, tỉnh V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn ngày 06/9/2019 và những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Trần Thị Qu trình bày: Chị kết hôn với anh Vũ Đình V ngày 26/01/2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã X. Trước khi kết hôn hai bên có được tự do tìm hiểu thỏa thuận. Kết hôn xong, chị về gia đình anh V làm dâu và sống chung cùng gia đình anh V. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến tháng 11/2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm về xây dựng kinh tế nên thường xuyên cãi chửi nhau, vợ chồng xảy ra xô sát đánh nhau. Chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 11/2018 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị xin ly hôn anh V.

Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là cháu Vũ Thùy Tr, sinh ngày 28/11/2016, hiện cháu đang ở cùng chị. Ly hôn, chị xin được nuôi cháu Tr và không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Vũ Đình V trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa anh trình bày: Anh xác nhận điều kiện kết hôn, thời gian kết hôn, quá trình chung sống, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng như chị Qu trình bày là đúng. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Qu xin ly hôn anh đồng ý

Về con chung: anh xác nhận như chị Qu trình bày là đúng. Nếu ly hôn, anh xin nuôi Tr và không yêu cầu chị Qu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Anh V không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L phát biểu về việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Qu, cho chị Qu được ly hôn anh Vinh, con chung: cháu Tr còn nhỏ nên giao cho chị Qu trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngày 06/9/2019, chị Trần Thị Qu có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện L giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh Vũ Đình V, trú tại thôn Đ, xã X, huyện L, tỉnh V. Tòa án nhân dân huyện L thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

2.1 Quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Trần Thị Qu và anh Vũ Đình V là cuộc hôn nhân hợp pháp, được xây dựng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Vợ chồng cũng có một thời gian ngắn hòa thuận hạnh phúc nhưng do trong cuộc sống hàng ngày, vợ

chồng không tìm được tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống về vấn đề kinh tế gia đình nên thường xuyên cãi chửi nhau, chị Qu bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở một thời gian dài. Nay chị Qu xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn anh V, anh V cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn anh đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử thấy rằng: Cuộc hôn nhân giữa chị Qu và anh V đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị Qu, anh V thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận.

2.2 Về con chung: Chị Qu và anh V xác nhận vợ chồng có 01 con chung: cháu Vũ Thùy Tr, sinh ngày 28/11/2016, hiện cháu đang ở cùng chị Qu. Ly hôn, chị Qu và anh V đều xin được nuôi dưỡng cháu Tr và không yêu cầu bên kia phải cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu nguyện vọng của từng bên Hội đồng xét xử thấy rằng: Cháu Tr đến ngày xét xử sơ thẩm vẫn chưa đủ 36 tháng tuổi, cháu ở cùng với chị Qu từ bé đến nay, theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình: "*Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi...*". Vì vậy, cần giao cháu Tr cho chị Qu trực tiếp nuôi dưỡng để đảm bảo sự phát triển bình thường của trẻ và theo quy định của pháp luật. Còn anh V cho rằng chị Qu hiện đang ở cùng bố mẹ đẻ nên việc nên việc chăm sóc cháu Tr không bằng anh, nhưng anh cũng đang ở cùng bố mẹ anh, công việc không ổn định và anh vẫn khẳng định chị Qu hiện chăm sóc cháu Trâm rất tốt nên việc anh cũng xin nuôi cháu Tr không được chấp nhận.

Chị Qu không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận.

Tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị Qu, anh V không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Qu phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Trần Thị Qu

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Trần Thị Qu được ly hôn anh Vũ Đình V.

2. Về con chung: Giao chị Trần Thị Qu trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Vũ Thùy Tr, sinh ngày 28/11/2016. Anh V không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Qu. Sau khi ly hôn, anh Vinh có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Án phí: chị Trần Thị Qu phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số: AA/2017/ 0000249 ngày 06/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lập Thạch.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã Xi;
- Đương sự;
-Lưu: hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Minh Hiệp